THÔNG SỐ KỸ THUẬT PROFILE NHÔM

XINGFA HỆ 63

PROFILE
F606

MẶT CẮT KỸ THUẬT

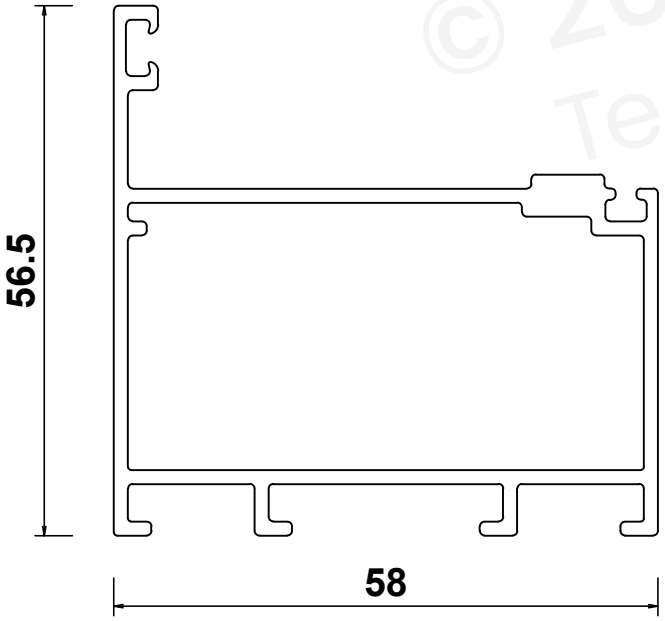

Đơn vị : mm

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

© 2026 ARC WINDOW Technical Catalogue

KÍCH THƯỚC	ĐỘ DÀY	CHIỀU DÀI THANH	TRỌNG LƯỢNG	HOÀN THIỆN BỀ MẶT	ỨNG DỤNG
58 x 56.5 mm	1.5 mm	5.8m	1.027 kg/m	Sơn tĩnh điện	khung đứng

Thông số có thể thay đổi theo đặc tính của vật liệu và tiêu chuẩn sản xuất

THÔNG SỐ KỸ THUẬT PROFILE NHÔM

XINGFA HỆ 63

PROFILE
F605

MẶT CẮT KỸ THUẬT

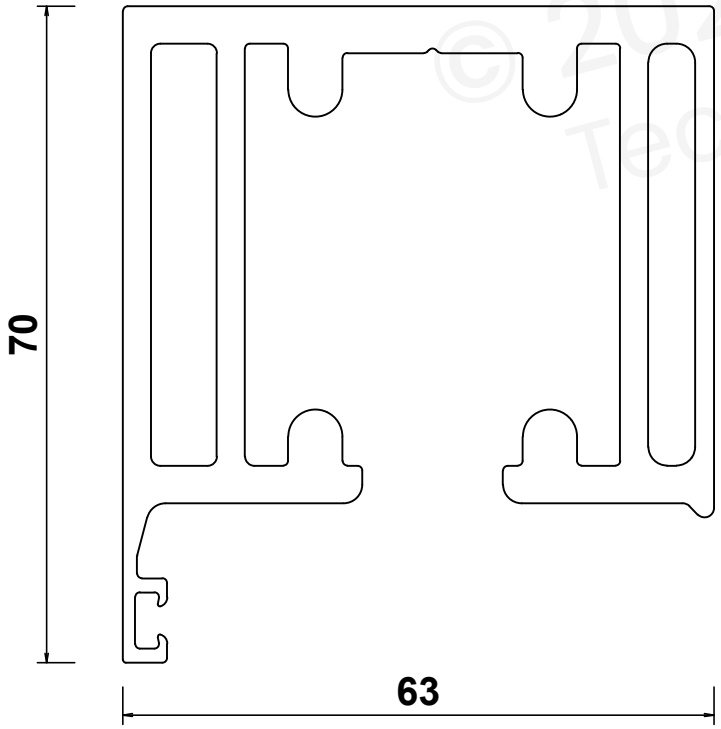

Đơn vị : mm

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

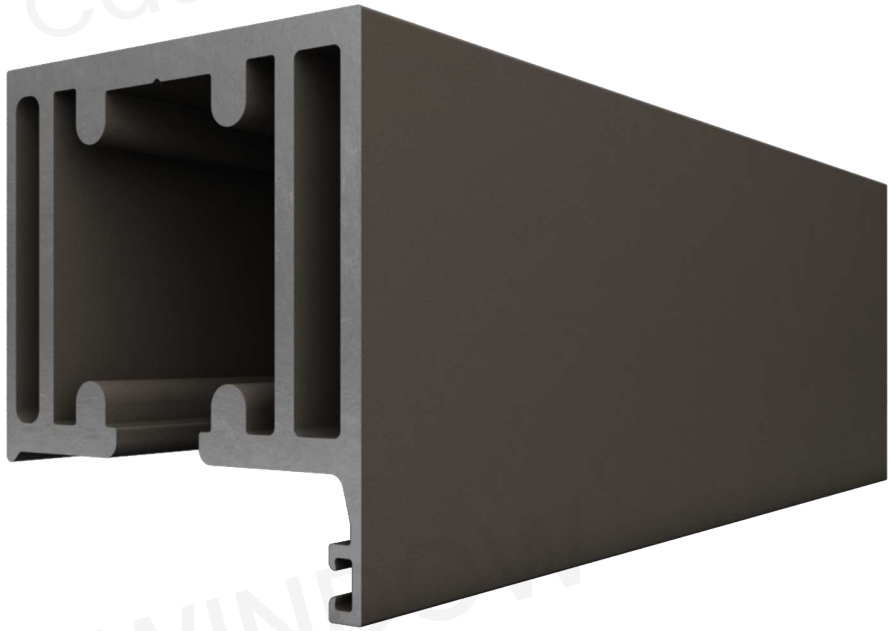

© 2026 ARC WINDOW Technical Catalogue

KÍCH THƯỚC	ĐỘ DÀY	CHIỀU DÀI THANH	TRỌNG LƯỢNG	HOÀN THIỆN BỀ MẶT	ỨNG DỤNG
63 x 70 mm	3.0 mm ~ 5.0 mm	5.8m	3.107 kg/m	Sơn tĩnh điện	khung ngang trên

Thông số có thể thay đổi theo đặc tính của vật liệu và tiêu chuẩn sản xuất

THÔNG SỐ KỸ THUẬT PROFILE NHÔM

XINGFA HỆ 63

PROFILE
F607

MẶT CẮT KỸ THUẬT

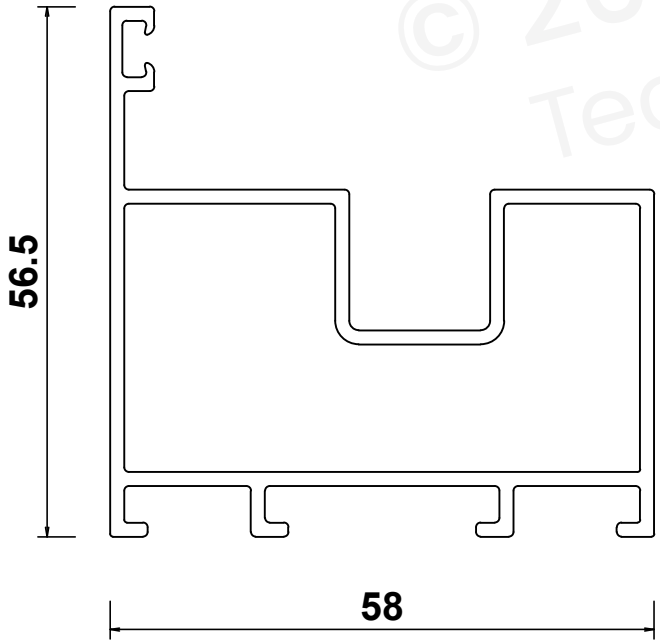

Đơn vị : mm

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

© 2026 ARC WINDOW Technical Catalogue

KÍCH THƯỚC	ĐỘ DÀY	CHIỀU DÀI THANH	TRỌNG LƯỢNG	HOÀN THIỆN BỀ MẶT	ỨNG DỤNG
58 x 56.5 mm	1.5 mm	5.8m	1.053 kg/m	Sơn tĩnh điện	khung ray dưới (ray nổi)

Thông số có thể thay đổi theo đặc tính của vật liệu và tiêu chuẩn sản xuất

THÔNG SỐ KỸ THUẬT PROFILE NHÔM

XINGFA HỆ 63

PROFILE
F523

MẶT CẮT KỸ THUẬT

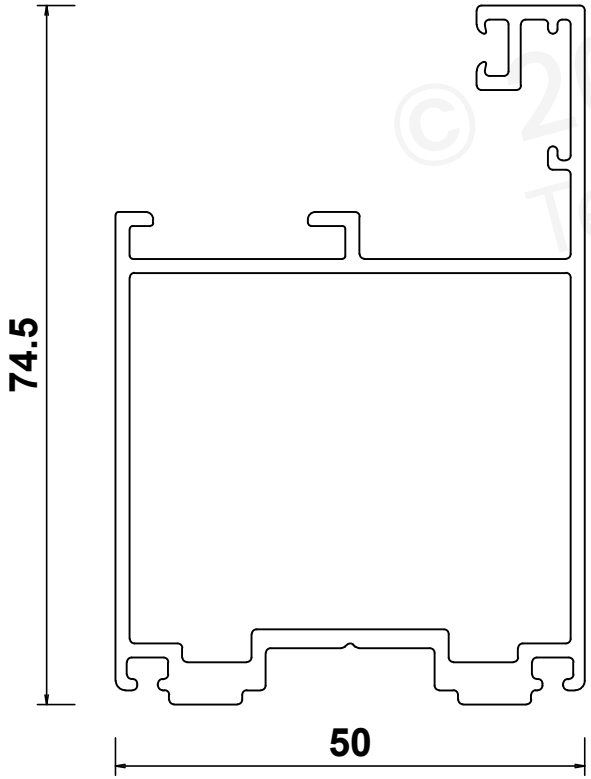

Đơn vị : mm

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

KÍCH THƯỚC	ĐỘ DÀY	CHIỀU DÀI THANH	TRỌNG LƯỢNG	HOÀN THIỆN BỀ MẶT	ỨNG DỤNG
50 x 74.5 mm	1.5 mm	5.8m	1.254 kg/m	Sơn tĩnh điện	cánh cửa

Thông số có thể thay đổi theo đặc tính của vật liệu và tiêu chuẩn sản xuất

© 2026 ARC WINDOW Technical Catalogue

THÔNG SỐ KỸ THUẬT PROFILE NHÔM

XINGFA HỆ 63

PROFILE
F521

MẶT CẮT KỸ THUẬT

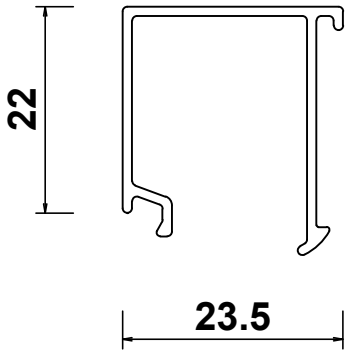

Đơn vị : mm

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

© 2026 ARC WINDOW Technical Catalogue

KÍCH THƯỚC	ĐỘ DÀY	CHIỀU DÀI THANH	TRỌNG LƯỢNG	HOÀN THIỆN BỀ MẶT	ỨNG DỤNG
23.5 x 22 mm	1.0 mm	5.8m	0.222 kg/m	Sơn tĩnh điện	nẹp kính

Thông số có thể thay đổi theo đặc tính của vật liệu và tiêu chuẩn sản xuất

THÔNG SỐ KỸ THUẬT PROFILE NHÔM

XINGFA HỆ 63

PROFILE
F520

MẶT CẮT KỸ THUẬT

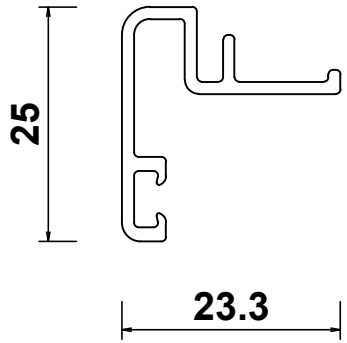

Đơn vị : mm

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

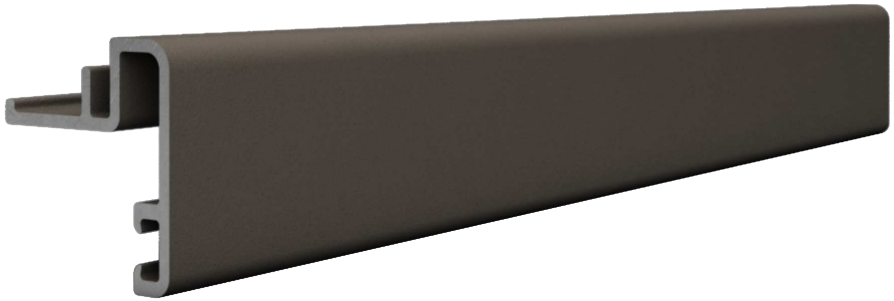

© 2026 ARC WINDOW Technical Catalogue

KÍCH THƯỚC	ĐỘ DÀY	CHIỀU DÀI THANH	TRỌNG LƯỢNG	HOÀN THIỆN BỀ MẶT	ỨNG DỤNG
25 x 23.3 mm	1.3 mm	5.8m	0.241 kg/m	Sơn tĩnh điện	ốp giữa 2 cánh mở

Thông số có thể thay đổi theo đặc tính của vật liệu và tiêu chuẩn sản xuất